

Xây dựng "lá chắn số" bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng cộng Sản Việt Nam trong kỷ nguyên chuyển đổi số

Ngày nhận bài: 12/11/2025 | Ngày phản biện: 15/11/2025 | Ngày xuất bản: 20/01/2026

Tác giả: Đỗ Đức Long (Học viện Báo chí và Tuyên truyền); Nguyễn Thị Xuân Nguyên (Học viện Báo chí và Tuyên truyền)

Tóm tắt: Trong bối cảnh chuyển đổi số diễn ra sâu rộng, không gian mạng đã trở thành một mặt trận tư tưởng mới, nơi các giá trị chính trị, văn hóa và niềm tin xã hội chịu nhiều tác động đan xen. Bên cạnh những cơ hội lan tỏa tư tưởng tiến bộ, môi trường số cũng tiềm ẩn nguy cơ bị lợi dụng để xuyên tạc, phủ nhận chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và đường lối của Đảng Cộng sản Việt Nam. Trước thực tế đó, việc xây dựng "lá chắn số" mang ý nghĩa chiến lược, nhằm chủ động bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, củng cố niềm tin xã hội và tăng sức đề kháng tư tưởng trong không gian số. Bài viết phân tích đặc điểm của công tác tư tưởng trong kỷ nguyên truyền thông số, nhận diện những thách thức mới và đề xuất nhóm giải pháp về thể chế, công nghệ, nhân lực và truyền thông, hướng tới mục tiêu kiến tạo môi trường số an toàn, nhân văn và định hướng giá trị xã hội chủ nghĩa.

1. Đặt vấn đề

Chuyển đổi số đang tạo nên những biến đổi sâu sắc trong đời sống chính trị, kinh tế và văn hóa của Việt Nam. Cùng với sự phát triển mạnh mẽ của Internet, trí tuệ nhân tạo và các nền tảng mạng xã hội, không gian số đã trở thành một phần quan trọng trong đời sống xã hội, tác động trực tiếp đến nhận thức, hành vi và giá trị của con người. Đây vừa là môi trường thuận lợi để lan tỏa tư tưởng tiến bộ, vừa là thách thức lớn đối với công tác tư tưởng của Đảng Cộng sản Việt Nam trong việc bảo vệ nền tảng lý luận, định hướng dư luận và củng cố niềm tin xã hội.

Những năm gần đây, các thế lực thù địch và phần tử cơ hội chính trị gia tăng hoạt động chống phá trên không gian mạng. Chúng sử dụng các công nghệ mới như trí tuệ nhân tạo, hình ảnh giả lập, video cắt ghép để xuyên tạc, phủ nhận chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh, bóp méo sự thật lịch sử, gây hoang mang dư luận, làm suy giảm niềm tin của một bộ phận cán bộ, đảng viên và nhân dân. Tốc độ lan truyền thông tin sai lệch, cùng với tâm lý sợ hãi mạng xã hội, đã khiến công tác tư tưởng truyền thống gặp khó khăn trong việc phản ứng nhanh và định hướng kịp thời.

Trong bối cảnh đó, yêu cầu đặt ra là phải chủ động kiến tạo một "lá chắn số", hệ thống tổng hợp giữa công nghệ, thể chế và nhân lực, vừa bảo vệ, vừa lan tỏa giá trị tư tưởng cách mạng. Đây không chỉ là giải pháp kỹ thuật, mà là chiến lược lâu dài gắn với xây dựng Đảng về tư tưởng trong thời kỳ mới. Xây dựng "lá chắn số" đồng nghĩa với việc hình thành năng lực chủ động chiếm lĩnh không gian mạng, nâng cao sức đề kháng tư tưởng của xã hội, kết hợp giữa truyền thông chính thống và truyền thông số để củng cố niềm tin vào con đường xã hội chủ nghĩa.

Đại hội XIII⁽¹⁾ của Đảng đã xác định rõ: bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác quan điểm sai trái, thù địch là nhiệm vụ cấp bách, thường xuyên; đồng thời thúc đẩy chuyển đổi số quốc gia, xây dựng Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số. Hai nhiệm vụ này không tách rời mà tương hỗ lẫn nhau, bởi chính công nghệ số đang mở ra phương thức mới để thực hiện công tác tư tưởng hiệu quả, sáng tạo và gần gũi hơn với nhân dân.

Như vậy, "lá chắn số" không chỉ là biểu tượng cho sức mạnh phòng vệ, mà còn là hình ảnh của một hệ sinh thái tư tưởng số chủ động, sáng tạo và nhân văn. Đây là bước phát triển tất yếu trong tiến trình xây dựng Đảng về tư tưởng trong thời kỳ mới, nhằm giữ vững nền tảng lý luận của Đảng, củng cố niềm tin của nhân dân, và bảo đảm sự ổn định, bền vững của chế độ xã hội chủ nghĩa trong kỷ nguyên số.

2. Cơ sở lý luận của việc bảo vệ nền tảng tư tưởng trong kỷ nguyên số

Trong lịch sử phát triển của cách mạng Việt Nam, công tác tư tưởng luôn giữ vị trí then chốt, là nhân tố trực tiếp hình thành sức mạnh tinh thần, thống nhất ý chí và hành động của toàn Đảng, toàn dân. Chủ nghĩa Mác - Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh không chỉ là nền tảng tư tưởng của Đảng mà còn là kim chỉ nam cho sự nghiệp xây dựng, bảo

vệ Tổ quốc, là ngọn đèn soi đường cho mọi hoạt động của đời sống chính trị, văn hóa và xã hội Việt Nam. Trong bối cảnh toàn cầu hóa, hội nhập quốc tế và chuyển đổi số diễn ra nhanh, việc bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng càng trở nên cấp thiết, bởi không gian truyền thông số đang làm biến đổi căn bản môi trường lan tỏa, tiếp nhận và phản biện tư tưởng của xã hội hiện đại.

Công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng luôn gắn với nhiệm vụ củng cố bản lĩnh chính trị, niềm tin và lý tưởng cách mạng trong toàn hệ thống xã hội. Nếu trong giai đoạn trước đây, tư tưởng được truyền tải chủ yếu qua các kênh báo chí, giáo dục và sinh hoạt chính trị trực tiếp, thì ngày nay, cùng với sự xuất hiện của Internet và mạng xã hội, không gian truyền bá tư tưởng đã mở rộng vượt khỏi giới hạn vật lý, hình thành một “không gian công cộng số” với tính tương tác cao, phi biên giới và phi trung gian. Chính điều này đòi hỏi Đảng phải phát triển những phương thức mới để chiếm lĩnh, quản trị và định hướng không gian tư tưởng trong môi trường số, bảo đảm rằng các giá trị cốt lõi của chủ nghĩa Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh tiếp tục giữ vai trò chủ đạo, định hướng cho sự phát triển đất nước.

Chuyển đổi số đang làm thay đổi cấu trúc của quá trình nhận thức xã hội. Con người không còn là người tiếp nhận thụ động thông tin mà trở thành chủ thể đồng sáng tạo và lan truyền tri thức. Cách mạng công nghiệp lần thứ tư đã mở ra một giai đoạn mà dữ liệu và công nghệ trở thành nền tảng cho sự hình thành quan điểm, niềm tin và thái độ chính trị. Điều này khiến cho cuộc đấu tranh tư tưởng không còn giới hạn trong phạm vi tổ chức hay quốc gia, mà diễn ra ở tầm toàn cầu, trên không gian mạng, với tốc độ và quy mô chưa từng có. Trong bối cảnh đó, việc bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng không thể chỉ dừng ở công tác tuyên truyền, giáo dục truyền thống, mà cần được thực hiện trên cơ sở kết hợp giữa khoa học chính trị, công nghệ thông tin và truyền thông hiện đại, nhằm tạo ra một cơ chế “phòng vệ tư tưởng” mang tính chủ động và thông minh.

Trong phạm vi bài viết, khái niệm “lá chắn số” được tác giả sử dụng để chỉ một cấu trúc bảo vệ tư tưởng đa tầng, bao gồm các yếu tố tư tưởng, thể chế, công nghệ và nhân lực, được tổ chức và vận hành đồng bộ nhằm phòng ngừa, phát hiện và xử lý các tác động sai lệch đến nền tảng tư tưởng của Đảng trong không gian mạng. Về bản chất, “lá chắn số” không chỉ là một hệ thống kỹ thuật ngăn chặn thông tin xấu độc, mà

còn là biểu hiện của năng lực tự chủ tư tưởng của xã hội trong môi trường số, phản ánh khả năng tự định hướng, tự phòng vệ và tự củng cố của hệ thống chính trị, qua đó bảo đảm cho dòng chảy tư tưởng của Đảng luôn được lan tỏa, cập nhật và thích ứng linh hoạt với những biến đổi của bối cảnh mới.

Về mặt lý luận, cơ sở của “lá chắn số” xuất phát từ mối quan hệ biện chứng giữa tư tưởng và thực tiễn. Chủ nghĩa Mác-Lênin đã chỉ ra rằng, sự thống nhất giữa lý luận và thực tiễn là quy luật vận động của đời sống xã hội. Khi thực tiễn thay đổi, lý luận phải được bổ sung và phát triển để phản ánh hiện thực mới. Do đó, trong kỷ nguyên chuyển đổi số, công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng không thể vận hành theo mô hình cũ, mà phải tích hợp những thành tựu của khoa học, công nghệ và truyền thông hiện đại. Ở đây, công nghệ đóng vai trò như phương tiện, còn bản lĩnh chính trị và năng lực tư tưởng của con người là yếu tố quyết định. “Lá chắn số” chỉ thật sự vững chắc khi nó được vận hành bởi con người có bản lĩnh, có niềm tin, có tri thức chính trị và có kỹ năng sử dụng công nghệ một cách sáng tạo, có trách nhiệm.

Trong các văn kiện của Đảng cũng luôn khẳng định: công tác tư tưởng là một trong ba trụ cột của xây dựng Đảng, cùng với công tác tổ chức và công tác cán bộ. Trong Văn kiện Đại hội XIII, Đảng nhấn mạnh nhiệm vụ phải “đổi mới mạnh mẽ nội dung, phương thức, nâng cao hiệu quả công tác tư tưởng, lý luận, báo chí và truyền thông trong tình hình mới”⁽²⁾, coi đây là yếu tố quan trọng để bảo vệ nền tảng tư tưởng, củng cố khối đại đoàn kết toàn dân và tăng cường niềm tin xã hội. Như vậy, việc hình thành “lá chắn số” không phải là khái niệm mang tính thời sự nhất thời, mà là kết quả logic của quá trình đổi mới tư duy công tác tư tưởng, đáp ứng yêu cầu vừa bảo vệ, vừa lan tỏa, vừa kiến tạo giá trị.

Ở tầm quốc tế, nhiều công trình nghiên cứu về an ninh thông tin và an ninh tư tưởng đã chỉ ra rằng, trong thời đại kỹ thuật số, sự ổn định chính trị của một quốc gia phụ thuộc không chỉ vào sức mạnh vật chất hay quân sự, mà còn vào khả năng kiểm soát, định hướng và truyền tải giá trị tư tưởng trong không gian mạng. Báo cáo “Digital Public Sphere and Democracy” của UNESCO (2024)⁽³⁾ cảnh báo rằng, sự xói mòn niềm tin xã hội, sự cực đoan hóa và phân cực tư tưởng là hệ quả của việc không kịp thời xây dựng cơ chế bảo vệ tư tưởng số. Vì thế, “lá chắn số” của Việt Nam không chỉ nhằm chống lại các nguy cơ bên ngoài, mà còn nhằm củng cố nội lực bên trong, nuôi

dưỡng sức đề kháng tư tưởng, xây dựng năng lực phản biện và khả năng miễn dịch thông tin cho người dân.

Đặc biệt, từ thực tiễn phát triển của Việt Nam cho thấy, việc xây dựng “lá chắn số” cần đặt trên nền tảng khoa học chính trị Mác-Lênin, trong đó xác định con người là trung tâm của quá trình chuyển đổi số. Chuyển đổi số phải phục vụ cho mục tiêu phát triển con người, phát huy dân chủ xã hội chủ nghĩa và củng cố niềm tin nhân dân đối với Đảng⁽⁴⁾. Như vậy, “lá chắn số” vừa mang tính kỹ thuật, vừa mang tính xã hội, kết hợp giữa công nghệ hiện đại và giá trị nhân văn, giữa trí tuệ nhân tạo và bản lĩnh chính trị con người.

Tóm lại, cơ sở lý luận của việc bảo vệ nền tảng tư tưởng trong kỷ nguyên số được hình thành từ sự kết hợp giữa chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về vai trò của công tác tư tưởng, với yêu cầu hiện đại hóa công tác đó thông qua công nghệ số. “Lá chắn số” là biểu hiện cụ thể của việc vận dụng sáng tạo lý luận vào thực tiễn mới, nhằm bảo đảm cho tư tưởng của Đảng không chỉ được bảo vệ, mà còn được lan tỏa, cập nhật và thích ứng với sự phát triển của thời đại. Khi lý luận, công nghệ và con người cùng hội tụ trong một hệ thống giá trị thống nhất, công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng sẽ đạt được hiệu quả thực chất, bền vững và có khả năng dẫn dắt xã hội tiến lên theo định hướng xã hội chủ nghĩa.

3. Thực trạng công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên không gian mạng hiện nay

Cùng với sự phát triển nhanh của khoa học và công nghệ, không gian mạng đã trở thành một trong những môi trường chính trị, xã hội có ảnh hưởng sâu rộng nhất ở Việt Nam. Theo Báo cáo Digital 2024: Vietnam do DataReportal, We Are Social và Meltwater công bố⁽⁵⁾, Việt Nam hiện có hơn 78 triệu người sử dụng Internet, tương đương khoảng 80% dân số; trong đó gần 70% là người dùng mạng xã hội. Trung bình mỗi người Việt Nam dành hơn sáu giờ mỗi ngày trên các nền tảng số để tìm kiếm thông tin, học tập, làm việc và giải trí. Với mức phổ cập Internet cao và thời lượng sử dụng lớn, không gian mạng đã trở thành kênh truyền thông chủ đạo trong việc hình thành, lan tỏa và phản biện các quan điểm xã hội. Cùng với những cơ hội phát triển to lớn, môi trường này cũng đang nổi lên như một mặt trận tư tưởng mới, nơi các giá trị

chính trị, đạo đức và nhận thức xã hội có thể được củng cố, thách thức hoặc thậm chí bị bóp méo bởi các dòng thông tin xấu độc, sai lệch và bị thao túng.

Những năm gần đây, tình hình thông tin xấu độc, tin giả, luận điệu xuyên tạc và các chiến dịch “diễn biến hòa bình” trên mạng Internet có xu hướng gia tăng cả về tần suất lẫn mức độ tinh vi. Nhiều trang web, kênh YouTube, tài khoản Facebook, X (Twitter) và TikTok được các tổ chức, cá nhân phản động điều hành, liên tục tung ra các nội dung xuyên tạc về đường lối, chính sách, phủ nhận vai trò lãnh đạo của Đảng, công kích đội ngũ cán bộ, thậm chí lợi dụng các vấn đề xã hội nhạy cảm để kích động tư tưởng chống đối. Các thế lực thù địch đã chuyển từ cách thức tuyên truyền công khai sang thao túng thuật toán, lan truyền “nội dung được tối ưu hóa” nhằm tiếp cận giới trẻ một cách tinh vi hơn. Đáng chú ý là việc sử dụng trí tuệ nhân tạo, công nghệ deepfake, hình ảnh cắt ghép và dữ liệu giả để tạo dựng nội dung xuyên tạc ngày càng phổ biến, khiến cho công tác phát hiện, xử lý và phản bác gặp nhiều khó khăn⁽⁶⁾.

Trước bối cảnh đó, Đảng và Nhà nước đã chủ động xác định rõ công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng trong không gian mạng là một nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách và thường xuyên. Nghị quyết số 35-NQ/TW của Bộ Chính trị (2018)⁽⁷⁾ về “tăng cường bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trong tình hình mới” được coi là kim chỉ nam cho hành động trong toàn hệ thống chính trị. Trên cơ sở đó, Ban Chỉ đạo 35 các cấp được thành lập từ Trung ương đến địa phương, với mạng lưới thành viên rộng khắp, hoạt động theo cơ chế phối hợp liên ngành. Hệ thống này đã từng bước phát huy hiệu quả trong việc giám sát, phát hiện và phản bác thông tin sai trái, đồng thời xây dựng nhiều kênh truyền thông tích cực nhằm lan tỏa nội dung chính thống.

Bên cạnh đó, các cơ quan báo chí, truyền thông chính thống đã nhanh chóng thích ứng với môi trường số. Nhiều tòa soạn đã chuyển sang mô hình tòa soạn hội tụ, ứng dụng trí tuệ nhân tạo trong biên tập, xuất bản và quản trị nội dung, đồng thời mở rộng sự hiện diện trên mạng xã hội để tiếp cận công chúng trẻ. Báo điện tử Đảng Cộng sản Việt Nam, Tạp chí Lý luận Chính trị, Báo Nhân Dân, VTV Digital hay Thông tấn xã Việt Nam đều đã có những chuyên mục, nền tảng riêng phục vụ công tác tuyên truyền, phản bác quan điểm sai trái. Một số trung tâm giám sát dư luận mạng xã hội được thiết lập tại Hà Nội, Thành phố Hồ Chí Minh và một số địa phương, góp phần quan trọng

trong việc phát hiện sớm và phản ứng nhanh với các luồng thông tin độc hại⁽⁸⁾. Nhiều sáng kiến mới được triển khai, như việc xây dựng hệ thống “Radar Social Listening” theo dõi xu hướng thảo luận mạng, hay ứng dụng AI trong phân tích cảm xúc và định lượng mức độ lan tỏa của từng chủ đề.

Nhiều chương trình, sáng kiến truyền thông đã được triển khai nhằm xây dựng môi trường mạng an toàn, nhân văn và tích cực. Tiêu biểu như chiến dịch “Không một mình, Cùng nhau an toàn trực tuyến” do Liên minh Niềm Tin Số khởi xướng, với sự bảo trợ của UNODC và UNICEF, phối hợp cùng Bộ Công an, Bộ Giáo dục và Đào tạo, Bộ Y tế, Cục An ninh mạng và phòng chống tội phạm sử dụng công nghệ cao, Hiệp hội An ninh mạng quốc gia và UBND thành phố Hà Nội⁽⁹⁾. Chương trình này hướng tới trang bị kiến thức, kỹ năng an toàn số cho học sinh, sinh viên và cộng đồng, đồng thời khuyến khích hành vi ứng xử có trách nhiệm trên không gian mạng.

Song song với đó, nhiều cơ quan báo chí, tổ chức chính trị – xã hội cũng đẩy mạnh các hoạt động truyền thông mang thông điệp “phủ xanh thông tin tích cực”⁽¹⁰⁾, “xây dựng không gian mạng lành mạnh”, khuyến khích công dân chia sẻ nội dung chính xác, lan tỏa giá trị tốt đẹp và đấu tranh với thông tin sai lệch. Những hoạt động này không chỉ góp phần hình thành ý thức công dân số, mà còn khơi dậy tinh thần yêu nước, trách nhiệm xã hội trong mỗi người dân Việt Nam trên môi trường mạng.

Nhìn tổng thể, công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trên không gian mạng ở Việt Nam đã có bước chuyển rõ rệt từ phòng ngự bị động sang chủ động tấn công bằng thông tin tích cực. Tuy vậy, để “lá chắn số” thật sự phát huy hiệu quả, cần tiếp tục đổi mới tư duy và phương pháp, coi công nghệ là công cụ, nhưng lấy con người làm trung tâm. Chỉ khi mỗi cán bộ, đảng viên và công dân nhận thức rõ trách nhiệm của mình trong không gian mạng, khi thông tin chính thống trở thành nguồn dẫn dắt tự nhiên của dư luận xã hội, thì công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng mới đạt được hiệu quả thực chất và lâu dài.

Tuy nhiên, nhìn từ thực tế triển khai, công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng trên không gian mạng vẫn còn một số hạn chế.

Thứ nhất, cơ chế phối hợp giữa các cơ quan tuyên giáo, thông tin, truyền thông và công an chưa thật đồng bộ, nhiều khi còn chồng chéo hoặc phản ứng chậm với các sự kiện “nóng”. Một số vụ việc liên quan đến tin giả, tin xuyên tạc trên mạng vẫn bị xử lý

muộn, khiến thông tin sai lệch lan truyền nhanh hơn so với phản hồi chính thống⁽¹¹⁾.

Thứ hai, năng lực truyền thông số của đội ngũ làm công tác tư tưởng vẫn chưa đáp ứng yêu cầu mới⁽¹²⁾. Một bộ phận cán bộ, đảng viên chưa nhận thức đầy đủ tầm quan trọng của việc chủ động tham gia, chiếm lĩnh không gian mạng. Không ít người còn ngại tiếp cận công nghệ hoặc thiếu kỹ năng sử dụng nền tảng số để truyền thông hiệu quả.

Thứ ba, nội dung tuyên truyền chính thống đôi khi vẫn mang tính hành chính, thiếu sáng tạo, chưa hấp dẫn với giới trẻ. Các thông điệp lý luận chính trị còn khô cứng, chưa được chuyển tải bằng hình thức hiện đại như video ngắn, podcast, hoạt hình hay tương tác trực tuyến. Chính điều này khiến sức lan tỏa của thông tin tích cực còn khiêm tốn so với tốc độ phát tán của tin xấu độc⁽¹³⁾.

Ngoài ra, khung pháp lý điều chỉnh hoạt động truyền thông số ở Việt Nam dù đã được hoàn thiện đáng kể với Luật An ninh mạng năm 2018, Nghị định 53/2022/NĐ-CP và các quy định về quản lý nền tảng xuyên biên giới, song vẫn cần tiếp tục cập nhật để theo kịp sự thay đổi nhanh của công nghệ⁽¹⁴⁾. Cơ chế phối hợp giữa Nhà nước, doanh nghiệp công nghệ và người dân trong kiểm soát nội dung mạng chưa thật chặt chẽ. Việc yêu cầu các nền tảng xuyên biên giới như Facebook, Google, TikTok tuân thủ pháp luật Việt Nam đã đạt kết quả bước đầu, nhưng công tác giám sát, xử lý vi phạm vẫn gặp nhiều trở ngại về kỹ thuật và năng lực thực thi.

Một điểm đáng chú ý khác là sự phân hóa trong khả năng tiếp cận và sử dụng công nghệ số giữa các nhóm xã hội. Ở khu vực nông thôn, vùng sâu, vùng xa, tỷ lệ người dân có khả năng nhận biết và xử lý thông tin sai lệch còn thấp⁽¹⁵⁾. Điều này khiến việc lan tỏa thông tin chính thống gặp khó khăn, tạo điều kiện cho tin giả và luận điệu sai trái xâm nhập. Trong khi đó, giới trẻ ở đô thị, nhóm sử dụng mạng xã hội thường xuyên nhất lại là đối tượng dễ bị ảnh hưởng bởi các xu hướng mới, nội dung giải trí và trào lưu phi chính trị⁽¹⁶⁾, khiến cho việc tiếp cận họ bằng thông tin lý luận, tư tưởng trở nên khó khăn hơn.

4. Định hướng và giải pháp xây dựng "lá chắn số" bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng

Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong kỷ nguyên chuyển đổi số không chỉ là nhiệm vụ cấp thiết trước mắt mà còn là chiến lược lâu dài của sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Việc xây dựng “lá chắn số” phải được nhìn nhận như một tiến trình tổng hợp, kết hợp đồng bộ giữa thể chế chính trị, công nghệ, nhân lực và văn hóa tư tưởng, nhằm hình thành năng lực chủ động chiếm lĩnh, định hướng và dẫn dắt không gian mạng theo tinh thần của chủ nghĩa Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh. Trong bối cảnh thông tin đa chiều và cạnh tranh ý thức hệ ngày càng gay gắt, “lá chắn số” chính là biểu tượng của bản lĩnh, trí tuệ và năng lực thích ứng của Đảng Cộng sản Việt Nam trước thời đại số hóa.

Thứ nhất, về mặt định hướng chiến lược, cần khẳng định rằng “lá chắn số” phải gắn liền với quá trình xây dựng Nhà nước pháp quyền xã hội chủ nghĩa và phát triển Chính phủ số, kinh tế số, xã hội số. Mỗi bước tiến trong chuyển đổi số quốc gia đều cần được bảo đảm bởi một nền tảng tư tưởng vững chắc, mang tính dẫn đường. Ngược lại, công tác tư tưởng của Đảng phải chủ động tận dụng thành tựu của chuyển đổi số để đổi mới nội dung, phương thức truyền thông, lan tỏa lý luận chính trị, củng cố niềm tin xã hội và xây dựng con người số mang bản lĩnh Việt Nam⁽¹⁷⁾. Đây là mối quan hệ tương tác hai chiều, trong đó chuyển đổi số là động lực, còn nền tảng tư tưởng là trụ cột định hướng.

Thứ hai, về phương diện thể chế, cần tiếp tục hoàn thiện khung pháp lý cho công tác quản lý, điều hành và bảo vệ không gian mạng. Luật An ninh mạng (2018) và các nghị định hướng dẫn đã tạo cơ sở pháp lý quan trọng, song trước sự thay đổi nhanh của công nghệ, cần ban hành các văn bản pháp luật mới về quản lý nền tảng xuyên biên giới, dữ liệu người dùng và kiểm soát thuật toán đề xuất nội dung. Hệ thống pháp lý phải đảm bảo hai nguyên tắc song hành: một là bảo vệ vững chắc chủ quyền thông tin quốc gia, hai là bảo đảm quyền tự do ngôn luận, quyền tiếp cận thông tin chính thống của công dân. Chỉ khi pháp luật minh bạch, công bằng, có tính khả thi cao thì “lá chắn số” mới có nền móng vững chắc, tránh được hai khuynh hướng cực đoan là kiểm soát cứng nhắc hoặc buông lỏng quản trị.

Thứ ba, cần đẩy mạnh xây dựng năng lực công nghệ cho công tác tư tưởng. Trong thời đại dữ liệu lớn và trí tuệ nhân tạo, năng lực giám sát, phân tích và dự báo xu hướng dư luận mạng đóng vai trò trung tâm của “lá chắn số”. Việc thiết lập các trung

tâm phân tích dữ liệu truyền thông quy mô quốc gia, kết nối liên thông giữa Ban Tuyên giáo và Dân vận Trung ương, Bộ Văn hoá, Thể thao và Du lịch, Bộ Công an và các cơ quan báo chí là yêu cầu cấp thiết. Các hệ thống phân tích cảm xúc, nhận diện xu hướng và cảnh báo sớm cần được ứng dụng mạnh mẽ để phát hiện kịp thời các chiến dịch truyền thông chống phá, các xu hướng lệch lạc hoặc nội dung nhạy cảm. Song song, phải phát triển hạ tầng dữ liệu mở, cổng thông tin chính thống và hệ thống kiểm chứng sự thật (fact-checking) giúp người dân có thể dễ dàng tra cứu, đối chiếu và xác minh thông tin. Đây là biện pháp nâng cao sức đề kháng tư tưởng từ gốc, hạn chế ảnh hưởng của tin giả, tin xấu.

Thứ tư, là xây dựng đội ngũ nhân lực tư tưởng, truyền thông số chuyên nghiệp. Con người vẫn là nhân tố trung tâm trong mọi tiến trình công nghệ. Mỗi cán bộ tuyên giáo, nhà báo, đảng viên, giảng viên lý luận chính trị cần được trang bị đồng thời ba năng lực: bản lĩnh tư tưởng vững vàng, kỹ năng công nghệ số và tư duy truyền thông hiện đại. Đội ngũ này phải có khả năng sử dụng các công cụ phân tích truyền thông, nắm bắt tâm lý dư luận, am hiểu văn hóa mạng và biết cách chuyển hóa các giá trị lý luận khô cứng thành thông điệp sinh động, dễ tiếp nhận. Việc hình thành mô hình “cán bộ tuyên giáo số” và “nhà báo số”, những người vừa là người làm công tác chính trị, vừa là chuyên gia công nghệ là xu hướng tất yếu trong công tác tư tưởng hiện nay⁽¹⁸⁾.

Thứ năm, cần đẩy mạnh công tác đào tạo và bồi dưỡng kỹ năng số cho cán bộ, đảng viên ở mọi cấp. Hệ thống các trường chính trị, học viện, cơ sở đào tạo lý luận cần cập nhật nội dung giảng dạy gắn với năng lực ứng dụng công nghệ trong truyền thông chính trị, kỹ năng phản biện mạng xã hội và an toàn thông tin cá nhân. Mỗi đảng viên, đặc biệt là đội ngũ cán bộ đảng viên trẻ, phải trở thành một “hạt nhân tích cực” trong lan tỏa giá trị tư tưởng của Đảng trên không gian mạng. Khi mỗi người đều có ý thức và kỹ năng tham gia, “lá chắn số” sẽ không còn là nhiệm vụ của một cơ quan, mà trở thành sức mạnh tự thân của toàn xã hội.

Thứ sáu, là đổi mới nội dung và phương thức truyền thông tư tưởng. Trong thời đại thông tin ngắn gọn, đa phương tiện, công tác tuyên truyền chính trị không thể chỉ dựa vào văn bản và báo in, mà cần đa dạng hóa hình thức thể hiện. Các sản phẩm truyền thông phải kết hợp giữa lý luận và cảm xúc, giữa giá trị khoa học và nghệ thuật kể chuyện. Những mô hình sáng tạo như video ngắn, podcast, talkshow, hoạt hình chính

trị, phim tài liệu số hay nền tảng tương tác trực tuyến cần được đẩy mạnh để đưa tư tưởng của Đảng đến gần hơn với người dân, đặc biệt là giới trẻ. Bên cạnh đó, việc tận dụng các KOLs, influencers tích cực, các nhà sáng tạo nội dung yêu nước tham gia lan tỏa thông tin chính thống cũng là một hướng đi hiệu quả, phù hợp với xu hướng truyền thông hiện nay.

Thứ bảy, cần hình thành văn hóa ứng xử có trách nhiệm trong không gian mạng, đề cao các giá trị trung thực, nhân ái, tôn trọng và minh bạch thông tin. Việc xây dựng chuẩn mực hành vi trên mạng, khuyến khích công dân chia sẻ nội dung tích cực, đấu tranh phản bác thông tin sai lệch, cần trở thành phong trào xã hội rộng lớn. Bên cạnh đó, cần khuyến khích và lan tỏa các sáng kiến truyền thông mang tính cộng đồng, hướng tới xây dựng văn hóa số nhân văn, an toàn và tích cực. Thực tế, nhiều chương trình đã được khởi xướng ở các cấp, như hội thảo “Để không gian mạng là nơi lan tỏa những giá trị tích cực, nhân văn” do Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch phối hợp Bộ Thông tin và Truyền thông tổ chức (PLO, 2023)⁽¹⁹⁾; chiến dịch tuyên truyền “Mỗi người dân là một công dân số” gắn với chuyển đổi số quốc gia do Bộ Thông tin và Truyền thông phát động (Vietnamnet, 2023)⁽²⁰⁾; hay các chương trình sinh viên của ĐH Quốc gia Hà Nội về “Lan tỏa giá trị sống đẹp, sống có trách nhiệm, sống có tri thức trên không gian mạng” (VNU, 2023)⁽²¹⁾. Những sáng kiến này góp phần biến việc bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trở thành hành động tự giác, phổ biến trong đời sống hằng ngày, củng cố niềm tin, đạo đức và bản lĩnh văn hóa trong không gian số.

Thứ tám, hợp tác quốc tế trong lĩnh vực bảo vệ tư tưởng số cũng cần được tăng cường. Các tổ chức quốc tế như UNESCO⁽²²⁾, ITU hay ASEAN có nhiều chương trình hỗ trợ quản trị không gian mạng an toàn và chống thông tin sai lệch. Việt Nam có thể chủ động tham gia và chia sẻ kinh nghiệm xây dựng “lá chắn số” mang bản sắc riêng, dựa trên nền tảng tư tưởng Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh và văn hóa Việt Nam. Việc hợp tác này vừa giúp nâng cao năng lực công nghệ, vừa khẳng định hình ảnh Việt Nam là quốc gia có trách nhiệm, sáng tạo trong bảo vệ giá trị chân, thiện, mỹ trên không gian số toàn cầu.

Từ những định hướng trên, có thể thấy “lá chắn số” không phải là khái niệm tĩnh, mà là một hệ sinh thái mở, vận hành theo nguyên tắc kết nối, thích ứng, sáng tạo. Sức mạnh

của “lá chắn số” không chỉ đến từ công nghệ, mà từ sự đồng lòng của hệ thống chính trị và niềm tin của nhân dân. Đó là sự hòa quyện giữa lý luận cách mạng và trí tuệ thời đại, giữa bản lĩnh tư tưởng và năng lực công nghệ. Khi Đảng làm chủ không gian mạng, dẫn dắt các luồng thông tin và cảm xúc xã hội bằng sự minh bạch, khoa học và nhân văn, thì nền tảng tư tưởng của Đảng sẽ không chỉ được bảo vệ mà còn được lan tỏa mạnh mẽ hơn trong kỷ nguyên số.

5. Kết luận

Trong thời đại chuyển đổi số, công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng đang đứng trước những yêu cầu hoàn toàn mới. Không gian mạng đã trở thành “mặt trận tư tưởng thứ hai”, nơi các giá trị chính trị, văn hóa và niềm tin xã hội được hình thành, thử thách và tái cấu trúc liên tục. Trong bối cảnh đó, việc xây dựng “lá chắn số” không chỉ là biện pháp phòng vệ trước thông tin sai trái, mà còn là chiến lược chủ động lan tỏa, kiến tạo và củng cố niềm tin tư tưởng xã hội chủ nghĩa trong lòng nhân dân.

Chuyển đổi số tạo ra những phương thức truyền thông và giáo dục mới, giúp Đảng đến gần hơn với nhân dân, song cũng đồng thời làm gia tăng các nguy cơ xuyên tạc, bóp méo, phản tuyên truyền. Vì vậy, công tác bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng cần được nâng tầm từ “phản bác thụ động” sang “chủ động chiếm lĩnh”, từ “xử lý sự cố” sang “kiến tạo giá trị”. “Lá chắn số” phải được nhìn nhận như một hệ sinh thái mở, vận hành dựa trên ba trụ cột: thể chế, công nghệ, con người. Trong đó, con người là trung tâm, công nghệ là công cụ và thể chế là điểm tựa bảo đảm tính bền vững.

Muốn vậy, cần xây dựng đội ngũ cán bộ tư tưởng, truyền thông số vững vàng về bản lĩnh, thành thạo công nghệ và có tư duy sáng tạo; đồng thời khuyến khích hình thành văn hóa số lành mạnh, nơi mỗi công dân trở thành “người bảo vệ mềm” cho nền tảng tư tưởng của Đảng. Cùng với đó, hệ thống báo chí, truyền thông chính thống phải thật sự trở thành hạt nhân lan tỏa thông tin tích cực, “phủ xanh” không gian mạng bằng nội dung nhân văn, khoa học và hấp dẫn.

Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng trong kỷ nguyên số không chỉ là giữ gìn hệ giá trị cũ, mà là khẳng định sức sống, khả năng thích ứng và sức lan tỏa của tư tưởng cách mạng Việt Nam trong thế giới biến động. “Lá chắn số” vì thế vừa là công cụ công nghệ, vừa là biểu tượng niềm tin, thể hiện bản lĩnh của Đảng, trí tuệ của dân tộc và

khát vọng Việt Nam vươn mình trong kỷ nguyên số hóa toàn cầu./.

Tài liệu tham khảo

- (1), (2), (11), (12) Đảng Cộng sản Việt Nam (2021), Văn kiện Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII, Tập I, Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, Hà Nội.
- (3) UNESCO (2024), Digital Public Sphere and Democracy Report, Paris.
- (4) Nguyễn Minh Tuấn (2024), An ninh tư tưởng trong môi trường số, Tạp chí Lý luận Chính trị, số 7.
- (5) DataReportal (2024), Digital 2024: Vietnam, We Are Social & Meltwater.
- (6) Bộ Công an (2024), Báo cáo tình hình an ninh mạng và phòng, chống tội phạm sử dụng công nghệ cao tại Việt Nam.
- (7) Ban Tuyên giáo Trung ương (2018), Nghị quyết số 35-NQ/TW
- (8) Lê Quốc Minh (2024), "Chuyển đổi số báo chí và mô hình tòa soạn hội tụ", Báo Nhân Dân / Tham luận tại Hội thảo Chuyển đổi số báo chí quốc gia.
- (9) Bộ Công an (2024), Chương trình "Không một mình – Cùng nhau an toàn trực tuyến" do Liên minh Niềm Tin Số khởi xướng, Hà Nội.
- (10) Báo Nhân Dân (2024), Phủ xanh thông tin tích cực – giải pháp chiến lược trong công tác tư tưởng, Hà Nội.
- (12) Bộ Chính trị: Nghị quyết số 35-NQ/TW ngày 22/10/2018.
- (13) Ban Tuyên giáo Trung ương: Báo cáo tổng kết công tác tuyên giáo toàn quốc năm 2023.
- (14) Quốc hội nước CHXHCN Việt Nam: Luật An ninh mạng, 2018.
- (15) UNDP Việt Nam (2022–2023): Báo cáo về bất bình đẳng số và bao trùm số.
- (16) Exposure to fake news on social media, coping mechanisms, and mental health impact among Vietnamese adolescents and young adults — Nguyễn Thị Tham, Nguyễn Duy Cao, Nguyễn Hiền Thu, Đỗ Hoa Thị, Ngo Toàn, Phạm Anh Bảo Gia, Trần Trang Quỳnh, Hoàng Linh Phương, Đặng Hoa, Boyer L., Fond G., Auquier P., Latkin C.A., Ho R.C.M., Ho C.S.H., Zhang M.W.B. (2025). Scientific Reports, 15(1). DOI: 10.1038/s41598-025-19175-. https://www.nature.com/articles/s41598-025-19175-4?utm_source=chatgpt.com
- (17) Tạp chí Cộng sản (2023), Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh trên không gian mạng ở nước ta hiện nay, Hà Nội.
- (18) Ban Tuyên giáo Trung ương (2024), Định hướng tăng cường ứng dụng công nghệ số trong công tác tuyên giáo và xây dựng đội ngũ cán bộ tuyên giáo thời kỳ chuyển đổi số.
- (19) https://plo.vn/de-khong-gian-mang-la-noi-lan-toa-nhung-gia-tri-tich-cuc-nhan-van-post876894.html?utm_source=chatgpt.com
- (20) https://vietnamnet.vn/lan-toa-thong-diep-moi-nguoi-dan-la-mot-cong-dan-so-2196372.html?utm_source=chatgpt.com

(21) https://vnu.edu.vn/sinh-vien-dhqghn-phai-la-hat-nhan-tich-cuc-trong-viec-lan-toa-gia-tri-song-dep-song-co-trach-nhiem-va-song-co-tri-thuc-tren-khong-gian-mang-post39029.html?utm_source=chatgpt.com

(22) UNESCO (2024), Global Framework for Digital Literacy and Safe Public Communication, Paris.